TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 67/2024/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 07 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024 về "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị T, sinh năm 1990.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Ngô Văn H1, sinh năm 1992.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn R, xã W, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị T và ông Ngô Văn H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên đương sự cho rằng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Võ Thị T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Võ Thị T đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0014569 ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H. Trả lại cho bà Võ Thị T số tiền 150.000 đồng

(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai tạm ứng án phí nêu trên.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Hai bên đương sự cho rằng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện H;*
- *UBND xã W;*
- *Lưu: hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đỗ Quốc Hội